

Số: 37/2021/QĐST-HNGĐ

Sóc Trăng, ngày 22 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 13/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2021 về việc “*ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*” giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Anh Đ, sinh năm 1989. Địa chỉ: khu dân cư H P, khóm B, phường H, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng. Tạm trú: khóm N, phường H, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1982. Địa chỉ: khu dân cư H P, khóm B, phường H, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Anh Đ và ông Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Anh Đ và ông Nguyễn Văn N thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung và cấp dưỡng: Bà Nguyễn Thị Anh Đ và ông Nguyễn Văn N thống nhất thỏa thuận:

Bà Nguyễn Thị Anh Đ và ông Nguyễn Văn N thống nhất xác định có với nhau 02 người con chung là cháu Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 09/9/2009 và cháu Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 15/11/2017 hiện đang sống cùng bà Đ. Ông N đồng ý giao cháu H, cháu H cho bà Đ được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến khi hai cháu đủ 18 tuổi.

Ông N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định tại Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Anh Đ không yêu cầu ông Nguyễn Văn N cấp dưỡng nuôi con.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Anh Đ và ông Nguyễn Văn N tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Anh Đ và ông Nguyễn Văn N thống nhất thỏa thuận cho bà Nguyễn Thị Anh Đ phải chịu toàn bộ theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng mà bà Đ đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005008 ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả cho bà Đ số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- UBND xã Thanh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Nguyễn Trúc Phương